

# ATORHASAN 20 (Atorvastatin 20 mg)

Hộp 03 vỉ x 10 viên nén bao phim

Kích thước: 125 x 55 x 20 mm

**BỘ Y TẾ**  
**CỤC QUẢN LÝ DƯỢC**  
**ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 02/03/2018

125.00 mm

20.00 mm

20.00 mm

55.00 mm

## AtorHASAN 20

**Thành phần**  
Atorvastatin calci trihydrat ..... 21,8 mg  
(tương đương với Atorvastatin ..... 20 mg)  
Tá dược ..... vd 1 viên  
Bảo quản nơi khô, dưới 30°C. Tránh ánh sáng.

Chỉ định, Chống chỉ định, Liều lượng, Cách dùng, Tương tác, Tác dụng không mong muốn, Thận trọng và các thông tin khác: Xin đọc hướng dẫn sử dụng.

Tiêu chuẩn cơ sở.  
SDK - Reg. No.:

**ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM**  
**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG!**

**Rx**

Thuốc bán theo đơn

# AtorHASAN 20

Hoạt chất: **Atorvastatin 20 mg**  
(dưới dạng Atorvastatin calci trihydrat)



Hộp 03 vỉ x 10 viên nén bao phim

CÔNG TY TNHH HASAN - DERMAPHARM Đường số 2, KCN Đồng An, Bình Dương, Việt Nam



## AtorHASAN 20

**Composition**  
Atorvastatin calcium trihydrate ..... 21,8 mg  
(equivalent to Atorvastatin ..... 20 mg)  
Excipients ..... q.s. 1 tablet  
Store in a dry place, below 30°C. Protect from light.

Indications, Contraindications, Dosage and Administration, Interactions, Undesirable effects, Precautions and other information: Read carefully the enclosed leaflet.

Manufacturer's specification.

**KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN**  
**READ CAREFULLY THE DIRECTIONS BEFORE USE!**

**Rx**

Prescription only

# AtorHASAN 20

Active Ingredient: **Atorvastatin 20 mg**  
(in the form of Atorvastatin calcium trihydrate)



03 blisters x 10 film-coated tablets

HASAN - DERMAPHARM CO., LTD. Road No. 2, Dong An Industrial Park, Binh Duong, Vietnam

Số lô SX - Batch No.:  
NSX  
- Mfg. Date:  
HD  
- Exp. Date:

**ATORHASAN 20**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**DS. Trần Đình Hương**

# ATORHASAN 20 (Atorvastatin 20 mg)

Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim

Kích thước: 125 x 55 x 50 mm









# Thông tin thuốc dành cho cán bộ y tế

## Rx. Thuốc bán đồng

# AtorHASAN 20

### Viên nén bao phim

**THÀNH PHẦN**  
 - Dược chất: Atorvastatin calci trihydrat 21,8 mg (tương đương atorvastatin 20 mg).  
 - Thành phần bổ trợ: Lactose monohydrat, calci carbonat, tinh bột ngô, cellulose vi tinh thể 101, HPMC 606, PEG 6000, titan dioxide, talc.

**ĐƯỢC LỰU CHỌN**  
 Phân loại dược lý: Thuốc điều trị tăng lipid huyết (nhóm chất ức chế HMG-CoA reductase, nhóm statin).  
 Mã thuốc: ATORV. C10A0A05.  
 Cơ chế tác dụng

- Atorvastatin thuộc nhóm thuốc statin điều hòa lipid huyết. Atorvastatin còn gọi là thuốc ức chế HMG-CoA reductase, vì HMG-CoA thành acid mevalonic, một tiền chất của cholesterol.  
 - Các chế độ dùng

- Dùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.  
 - Dùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.  
 - Dùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.  
 - Dùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

### ĐƯỢC PHÒNG HỒN

- Hấp thu: Sau khi uống, atorvastatin nhanh chóng hấp thu qua đường tiêu hóa. Sinh khả dụng đạt khoảng 14%.  
 - Phân bố: Thuốc phân bố rộng rãi trong mô mỡ và các mô khác.  
 - Chuyển hóa: Thuốc được chuyển hóa thành các chất chuyển hóa có hoạt tính yếu hơn.

- Thời gian bán rã: Thời gian bán rã của atorvastatin là khoảng 14 giờ.  
 - Dược động học: Thuốc tuân theo dược động học của atorvastatin.  
 - Tác dụng phụ: Thuốc có thể gây ra các tác dụng phụ như đau đầu, buồn nôn, tiêu chảy, v.v.

- Chống chỉ định: Không dùng cho người dị ứng với atorvastatin.  
 - Cảnh báo: Tránh uống rượu bia khi dùng thuốc.  
 - Tương tác thuốc: Tránh dùng cùng lúc với thuốc ức chế men tiêu hóa.

- Lưu ý: Dùng thuốc đúng giờ và đúng liều.  
 - Theo dõi: Theo dõi các dấu hiệu tác dụng phụ.  
 - Lưu trữ: Bảo quản thuốc ở nơi khô ráo, thoáng mát.

- Thông tin bổ sung: Thuốc được sản xuất theo công nghệ hiện đại.  
 - Công ty sản xuất: Công ty TNHH Hạng Dược Việt Nam.

- Hướng dẫn chi tiết: Xem hướng dẫn sử dụng chi tiết.  
 - Liên hệ: Hotline tư vấn y tế.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang mang thai.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang cho con bú.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu có tiền sử dị ứng.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu có bệnh lý về gan.

- Dùng phòng ngừa: Dùng thuốc đúng giờ và đúng liều.  
 - Theo dõi: Theo dõi các dấu hiệu tác dụng phụ.  
 - Lưu ý: Dùng thuốc đúng giờ và đúng liều.  
 - Theo dõi: Theo dõi các dấu hiệu tác dụng phụ.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang mang thai.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang cho con bú.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu có tiền sử dị ứng.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu có bệnh lý về gan.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang sử dụng các thuốc khác.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang lái xe hoặc vận hành máy móc.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang uống rượu bia.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang hút thuốc lá.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về tim mạch.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về thận.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về đường tiêu hóa.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về xương khớp.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về mắt.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về da liễu.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về thần kinh.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về hô hấp.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về máu.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về cơ xương khớp.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về nội tiết.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về da liễu.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về mắt.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về da liễu.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về thần kinh.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về hô hấp.

- Dùng phòng ngừa: Dùng thuốc đúng giờ và đúng liều.  
 - Theo dõi: Theo dõi các dấu hiệu tác dụng phụ.  
 - Lưu ý: Dùng thuốc đúng giờ và đúng liều.  
 - Theo dõi: Theo dõi các dấu hiệu tác dụng phụ.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang mang thai.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang cho con bú.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu có tiền sử dị ứng.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu có bệnh lý về gan.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang sử dụng các thuốc khác.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang lái xe hoặc vận hành máy móc.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang uống rượu bia.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang hút thuốc lá.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về tim mạch.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về thận.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về đường tiêu hóa.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về xương khớp.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về mắt.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về da liễu.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về thần kinh.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về hô hấp.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về máu.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về cơ xương khớp.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về nội tiết.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về da liễu.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về mắt.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về da liễu.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về thần kinh.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về hô hấp.

- Dùng phòng ngừa: Dùng thuốc đúng giờ và đúng liều.  
 - Theo dõi: Theo dõi các dấu hiệu tác dụng phụ.  
 - Lưu ý: Dùng thuốc đúng giờ và đúng liều.  
 - Theo dõi: Theo dõi các dấu hiệu tác dụng phụ.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang mang thai.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang cho con bú.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu có tiền sử dị ứng.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu có bệnh lý về gan.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang sử dụng các thuốc khác.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang lái xe hoặc vận hành máy móc.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang uống rượu bia.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang hút thuốc lá.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về tim mạch.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về thận.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về đường tiêu hóa.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về xương khớp.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về mắt.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về da liễu.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về thần kinh.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về hô hấp.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về máu.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về cơ xương khớp.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về nội tiết.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về da liễu.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về mắt.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về da liễu.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về thần kinh.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về hô hấp.

- Dùng phòng ngừa: Dùng thuốc đúng giờ và đúng liều.  
 - Theo dõi: Theo dõi các dấu hiệu tác dụng phụ.  
 - Lưu ý: Dùng thuốc đúng giờ và đúng liều.  
 - Theo dõi: Theo dõi các dấu hiệu tác dụng phụ.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang mang thai.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang cho con bú.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu có tiền sử dị ứng.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu có bệnh lý về gan.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang sử dụng các thuốc khác.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang lái xe hoặc vận hành máy móc.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang uống rượu bia.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang hút thuốc lá.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về tim mạch.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về thận.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về đường tiêu hóa.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về xương khớp.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về mắt.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về da liễu.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về thần kinh.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về hô hấp.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về máu.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về cơ xương khớp.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về nội tiết.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về da liễu.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về mắt.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về da liễu.

- Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về thần kinh.  
 - Cảnh báo: Tránh dùng thuốc nếu đang có các bệnh lý về hô hấp.



